

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày: 22/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Duy Hưng**.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Tạ Văn Nhật**.

- Bà **Nguyễn Thị Chiêu**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị An** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Đức Ánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở nhà văn hóa cụm 5, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **THÁI NGỌC K**, sinh năm 1969; Trú tại: Cụm 3, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; con ông Thái Ngọc Lai và bà Nguyễn Thị Thân; có vợ và 03 con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2005. Danh chỉ bản số 090 lập ngày 16/4/2017 của công an huyện Đan Phượng; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: 13/4/2017; có mặt.

* Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Anh **Nguyễn Hợp N**, sinh năm 1977; trú tại: Cụm 1, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Thái Ngọc K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 13/4/2017 Thái Ngọc K đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 trú tại Cụm 3, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng hỏi mua ma túy. T hỏi K: “*Anh có hàng không để cho em hai trăm?*”. K hiểu ý T muốn mua 200.000 đồng ma túy nên đồng ý và hẹn T đến quán nước Minh Luyện ở khu vực đê quai thuộc xã Liên Trung để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, K lấy một gói ma túy loại Heroine được gói bằng giấy trắng cho vào trong bao

thuốc lá Thăng Long cất ở túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, biển kiểm soát 29U6 - 9239 đến nơi hẹn để giao ma túy cho T. Khi K đang đứng đợi T để bán ma túy tại nơi đã hẹn thì bị Công an huyện Đan Phượng bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng dạng cục (K khai là Heroine), 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone, bên trong lắp số thuê bao 0911954511, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong lắp số thuê bao 01648400408, 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, biển kiểm soát 29U6 - 9239 và 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 14 điếu thuốc.

Ngày 13/4/2017 Công an huyện Đan Phượng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thái Ngọc K, kết quả không thu giữ được gì.

Bản kết luận giám định số 2455/KLGD - PC54 ngày 25/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói giấy thu giữ của Thái Ngọc K là ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,179 gam.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 31/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo Thái Ngọc K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Thái Ngọc K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt K từ 30 tháng đến 36 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Thái Ngọc K khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 13/4/2017 Thái Ngọc K mang 0,179 gam Heroin đến khu vực đê quai thuộc xã Liên Trung, huyện Đan Phượng để bán cho Nguyễn Văn T theo như đã thỏa thuận trước đó, khi chưa kịp giao ma túy thì bị bắt giữ. Hành vi mua chất ma túy loại Heroine để bán lại cho người khác của Thái Ngọc K đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nó xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và nhận thức được tác hại

của ma túy đối với cộng đồng nhưng do mục đích kiếm tiền bất chính nên bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 48 của Bộ luật hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo đang bị bệnh viêm phế quản cấp, đái tháo đường tuýp 2 được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 và bị cáo là con của người có công với cách mạng (bố là thương binh) đây là tình tiết có lợi cho người phạm tội được quy định tại điểm x khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, vì vậy sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra K khai mua ma túy của người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực bến xe Tân Lập, huyện Đan Phượng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T là người hỏi mua ma túy của K để sử dụng nhưng việc mua bán ma túy giữa K và T vẫn chưa được thực hiện. Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với T là có căn cứ.

* Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2017) gồm:

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, biển kiểm soát 29U6 - 9239, số khung 012342, số máy 012342, đã qua sử dụng là của anh Nguyễn Hợp N, khi cho mượn xe anh N không biết K sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử trả lại cho anh N.

+ 01 bao gói sau giám định của PC 54 CATP Hà Nội (bên trong đựng ma túy đã niêm phong sau giám định) là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone, đã qua sử dụng, số imel 012851002782375, bên trong lắp số thuê bao 0911954511, xét đây là phương tiện bị cáo K sử dụng để liên lạc bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, số seri 354237667332163, bên trong lắp số thuê bao 01648400408, xét đây là tài sản thu giữ của bị cáo không liên quan trong vụ án nên trả lại bị cáo

+ 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long, màu vàng và 14 điếu thuốc lá Thăng Long, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Thái Ngọc K** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Thái Ngọc K **24 (hai bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 13/4/2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của PC 54 CATP Hà Nội (bên trong đựng ma túy đã niêm phong sau giám định); 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long, màu vàng và 14 điếu thuốc lá Thăng Long.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone, đã qua sử dụng, số imel 012851002782375, bên trong lắp số thuê bao 0911954511.

- Trả lại bị cáo Thái Ngọc K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, số seri 354237667332163, bên trong lắp số thuê bao 01648400408.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hợp N 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, biển kiểm soát 29U6 - 9239, số khung 012342, số máy 012342, đã qua sử dụng.

3. Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu án phí Tòa án. Buộc Thái Ngọc K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và N vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, N vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hưng

